

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG LÊ CHÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

Phường Lê Chân, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 152/NQ-CP ngày 16/6/2026 của Chính phủ ban hành
Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 56-CT/TW
ngày 24/12/2025 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng
đối với công tác ký kết, thực hiện các cam kết quốc tế**

Thực hiện Kế hoạch số 304/KH-UBND ngày 06/8/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc thực hiện Nghị quyết số 152/NQ-CP ngày 16/6/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 56-CT/TW ngày 24/12/2025 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác ký kết, thực hiện các cam kết quốc tế; Ủy ban nhân dân phường Lê Chân xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn phường, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Quán triệt, thể chế hóa và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quan điểm, chỉ đạo, nhiệm vụ tại Kế hoạch số 304/KH-UBND ngày 06/8/2026 của UBND thành phố và Chỉ thị số 56-CT/TW ngày 24/12/2025 của Ban Bí thư. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, người lao động và nhân dân, doanh nghiệp trên địa bàn phường về tầm quan trọng của việc thực hiện các cam kết quốc tế; tận dụng hiệu quả các cơ hội và ưu đãi do các cam kết quốc tế mang lại.

Cụ thể hóa các nhiệm vụ phù hợp với thực tiễn, chức năng, thẩm quyền quản lý nhà nước ở cấp phường. Phối hợp chặt chẽ giữa các phòng ban, ngành, đoàn thể, các tổ chính trị - xã hội và Tổ dân phố; đảm bảo tính thực chất, không hình thức.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc ký kết, thực hiện hiệu quả các cam kết quốc tế đối với sự phát triển, vị thế, uy tín của thành phố và của đất nước

a) Các cơ quan, đơn vị tiếp tục nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc ký kết, thực hiện hiệu quả các cam kết quốc tế đối với sự phát triển, vị thế, uy tín của thành phố và của đất nước; xác định việc ký kết, thực hiện hiệu quả các cam kết quốc tế là nhiệm vụ quan trọng trong tổng thể chủ trương, đường lối đối ngoại, hội nhập quốc tế của Đảng ta, góp phần tăng cường sức mạnh tổng hợp của quốc gia.

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt thường xuyên, sâu rộng về nội dung Chỉ thị số 56-CT/TW theo hướng đa dạng hoá, đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, cụ thể hóa nội dung

tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng thụ hưởng hoặc chịu tác động, đặc biệt trong các lĩnh vực thương mại, đầu tư, thuế quan, các tiêu chuẩn kỹ thuật, môi trường, lao động, để các địa phương, doanh nghiệp, hiệp hội, ngành hàng có thể hiểu đúng, vận dụng hiệu quả các cam kết, từ đó tận dụng đầy đủ các ưu đãi mà cam kết quốc tế mang lại, hạn chế khó khăn phát sinh; bảo đảm thông tin tuyên truyền dễ tiếp cận, dễ hiểu, có tính thực tiễn; khuyến khích xây dựng các sản phẩm truyền thông đối ngoại đa ngôn ngữ gắn với các cam kết quốc tế quan trọng, đăng tải, công khai các sản phẩm truyền thông trên cổng thông tin điện tử của Sở, ngành, địa phương, đơn vị, xây dựng tài liệu hướng dẫn ngắn gọn, dễ hiểu về nội dung các cam kết quốc tế có tác động trực tiếp đến doanh nghiệp, người dân; bảo đảm thực chất, hiệu quả.

2. Đẩy mạnh công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đôn đốc hoạt động ký kết, thực hiện cam kết quốc tế, bảo đảm tuân thủ các chủ trương, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc

a) Thực hiện nghiêm chỉnh sách, đường lối, quy định của Đảng, quy định của Luật Điều ước quốc tế (sửa đổi, bổ sung năm 2025), Luật Thỏa thuận quốc tế và các quy định liên quan về thẩm quyền, quy trình, thủ tục đề xuất ký kết cam kết quốc tế; bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc, góp phần đưa quan hệ của Việt Nam và thành phố với các nước và đối tác đi vào chiều sâu, thực chất, củng cố môi trường hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển.

b) Chú trọng đề xuất ký kết cam kết quốc tế nhằm tranh thủ các xu hướng phát triển mới, nâng cao khả năng ứng phó các vấn đề đang nổi lên; chủ động tham gia xây dựng trật tự quốc tế công bằng, dân chủ, tiến bộ, phù hợp với lợi ích của Việt Nam.

c) Kiên quyết đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động về chủ trương ký kết, thực hiện cam kết quốc tế; ngăn chặn các âm mưu, hoạt động lợi dụng cam kết quốc tế để xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc và đường lối, chính sách của Đảng.

d) Cơ quan chủ trì ký kết và thực hiện cam kết quốc tế chủ động, thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, rà soát việc thực hiện cam kết quốc tế trong phạm vi, lĩnh vực phụ trách của cơ quan mình, đánh giá những mặt đã làm được, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và xác định giải pháp khắc phục, nâng cao hiệu quả thực hiện cam kết quốc tế, đề xuất hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung, ký mới cam kết quốc tế phù hợp, đề xuất biện pháp cần thiết bảo vệ quyền và lợi ích của bên ký kết Việt Nam trong trường hợp cam kết quốc tế bị vi phạm; chủ động, thường xuyên công bố thông tin về tiến độ và kết quả thực hiện cam kết quốc tế thông qua các hình thức đa dạng như website, báo cáo, hội nghị, họp báo, trừ trường hợp liên quan đến bí mật nhà nước hoặc có thỏa thuận khác với đối tác nước ngoài.

đ) Trong phân công nhiệm vụ có lãnh đạo trực tiếp chỉ đạo quản lý về hiệu quả ký kết và thực hiện các cam kết quốc tế của cơ quan; đánh giá định kỳ hiệu quả thực hiện cam kết quốc tế của cơ quan chủ trì căn cứ theo mức độ hoàn thành nghĩa vụ, tiến độ nội luật hoá (nếu có), hiệu quả về chính trị, quốc phòng - an ninh, kinh tế,

xã hội, môi trường, văn hóa và các tác động khác; xây dựng tài liệu hướng dẫn thực thi hoặc sổ tay hướng dẫn áp dụng cam kết quốc tế theo từng lĩnh vực để hỗ trợ các địa phương và doanh nghiệp triển khai thực hiện.

e) Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả chế độ báo cáo theo quy định về thống nhất quản lý hoạt động đối ngoại, pháp luật về điều ước quốc tế và thỏa thuận quốc tế.

3. Rà soát, hoàn thiện thể chế, pháp luật của Nhà nước, cải tiến quy trình để tạo điều kiện thuận lợi cho việc ký kết, thực hiện cam kết quốc tế

a) Tiếp tục phối hợp rà soát các quy định của Luật Điều ước quốc tế, Luật Thỏa thuận quốc tế và các quy định liên quan để tạo thuận lợi cho việc ký kết, thực hiện điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế để kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo hướng tăng cường quản lý nhà nước, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tháo gỡ điểm nghẽn về thể chế trong công tác ký kết, thực hiện điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế.

b) Chú trọng bảo đảm hiệu quả, chất lượng đánh giá tác động của dự thảo điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế khi đề xuất ký kết; đổi mới, nâng cao hiệu quả cơ chế tham khảo ý kiến các đối tượng bị tác động của điều ước quốc tế (nhất là doanh nghiệp, người dân), chuyên gia, nhà khoa học; nghiêm túc tiếp thu, giải trình đầy đủ, thực chất các ý kiến góp ý để bảo đảm tính khả thi, hiệu quả.

c) Tăng cường đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị của các đối tượng thụ hưởng hoặc chịu tác động của cam kết quốc tế (nhất là doanh nghiệp, người dân), chuyên gia, nhà khoa học và các tổ chức xã hội trong quá trình thực hiện các cam kết quốc tế.

4. Ứng dụng khoa học, công nghệ, đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác quản lý, theo dõi, thống kê tình hình thực hiện các cam kết quốc tế và đánh giá tính tương thích giữa các cam kết quốc tế với pháp luật trong nước

a) Phối hợp trong vận hành cơ sở dữ liệu theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các cam kết, thỏa thuận trong các hoạt động đối ngoại cấp cao trên cơ sở nền tảng hiện có.

b) Thực hiện tốt công tác lưu trữ, hệ thống hóa các thỏa thuận quốc tế của Sở, ngành, địa phương, đơn vị và thông qua cơ sở dữ liệu, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

c) Ưu tiên nguồn lực xây dựng, phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu lớn, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo phục vụ đổi mới, hiện đại hóa công tác ký kết và thực hiện cam kết quốc tế, bảo đảm đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung, liên thông, dễ khai thác, dễ sử dụng, bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu và bảo vệ bí mật nhà nước.

d) Triển khai ứng dụng số hóa trong quản lý nhà nước về điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế bao gồm trong quá trình đàm phán cam kết quốc tế (đàm phán trực tuyến), ứng dụng hồ sơ điện tử trong xin ý kiến và trình cấp có thẩm quyền về ký kết, thực hiện điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế; nghiên cứu quy định về ký cam kết quốc tế bằng hình thức điện tử.

đ) Lồng ghép nội dung về tuyên truyền, phổ biến cam kết quốc tế vào phong trào “học tập số”.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND phường:

Là cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc, các phòng ban, ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân phường, Sở Ngoại vụ và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định về kết quả thực hiện.

Chủ trì, phối hợp với các bộ phận liên quan rà soát văn bản quy phạm pháp luật, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền tháo gỡ vướng mắc phát sinh (nếu có).

Phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật liên quan đến các điều ước, thỏa thuận quốc tế đến người dân.

Phối hợp đăng tải thông tin, tài liệu tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử và hệ thống loa truyền thanh của phường.

Đẩy mạnh sử dụng hồ sơ điện tử, dịch vụ công trực tuyến và hệ thống quản lý văn bản điều hành trong công tác tiếp nhận, xử lý thông tin, chỉ đạo điều hành liên quan đến công tác đối ngoại và hội nhập.

Lưu trữ, hệ thống hóa đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về thực hiện các cam kết quốc tế phục vụ công tác tra cứu, khai thác.

2. Phòng Xây dựng và Môi trường, phòng Kinh tế:

Theo dõi, nắm bắt tình hình hoạt động của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn; hỗ trợ thông tin liên quan đến các tiêu chuẩn kỹ thuật, môi trường, thương mại.

Thường xuyên lắng nghe, tiếp nhận phản ánh, khó khăn của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ gia đình trên địa bàn trong quá trình hội nhập và áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc tế để kịp thời tổng hợp, báo cáo/kiến nghị cấp có thẩm quyền tháo gỡ.

3. Phòng Văn hóa – Xã hội

Tạo điều kiện cho cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng do thành phố tổ chức về kỹ năng hội nhập, quy trình xử lý công việc có yếu tố nước ngoài và pháp luật quốc tế.

Gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, hỗ trợ triển khai các cam kết quốc tế vào công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức hàng năm.

4. Công an phường:

Chủ trì công tác bảo đảm an ninh trật tự, chủ động phát hiện và ngăn chặn các nguy cơ ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội liên quan đến các hoạt động có yếu tố nước ngoài trên địa bàn.

Chủ động đấu tranh phản bác các thông tin sai trái, xuyên tạc; phối hợp ngăn chặn các hành vi lợi dụng hội nhập, cam kết quốc tế để vi phạm pháp luật, xâm phạm an toàn xã hội trên địa bàn.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường:

Tích cực phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, đường lối hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước; tham gia giám sát quá trình thực hiện tại địa phương.

Lồng ghép nội dung tuyên truyền phổ biến kiến thức về thực hiện cam kết quốc tế và hội nhập, chương trình "học tập số" tại địa phương vào các buổi sinh hoạt tổ dân phố, hội nghị của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể.

6. Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công phường:

Chủ trì đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền nhằm tuyên truyền rộng rãi các nội dung cốt lõi của Chỉ thị số 56-CT/TW ngày 24/12/2025 của Ban Bí thư, Nghị quyết số 152/NQ-CP ngày 16/6/2026 của Chính phủ và các cam kết quốc tế liên quan trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp (như thương mại, dịch vụ, môi trường, chuyển đổi số, tiêu chuẩn kỹ thuật...).

Đăng tải các bài viết, tài liệu hướng dẫn ngắn gọn, dễ hiểu trên Cổng thông tin điện tử của phường, hệ thống truyền thanh cơ sở, các nhóm Zalo/mạng xã hội của phường và tổ dân phố.

7. Các Tổ dân phố: Tuyên truyền, phổ biến nội dung Kế hoạch đền đông đảo Nhân dân trong các kỳ sinh hoạt tổ dân phố; kịp thời phản ánh những vướng mắc, kiến nghị của Nhân dân về các vấn đề có liên quan đến yếu tố nước ngoài và pháp luật quốc tế lên UBND phường.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 152/NQ-CP ngày 16/6/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 56-CT/TW ngày 24/12/2025 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác ký kết, thực hiện các cam kết quốc tế của Ủy ban nhân dân phường; đề nghị các phòng ban, ngành, đoàn thể, đơn vị phường, các tổ dân phố trên địa bàn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Sở Ngoại vụ;
- TTĐU, HĐND, UBND, UBMTTQVN phường;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND phường;
- Các phòng ban, ngành, đoàn thể, đơn vị phường;
- Các tổ dân phố trên địa bàn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Việt Anh